|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** |  |

**Biểu mẫu 18**

***C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành***

**Chuyên ngành Quản lý Công nghiệp**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên môn học** | **Mục đích môn học** | **Số tín chỉ** | **Lịch trình giảng dạy** | **Phương pháp đánh giá sinh viên** | **Khoá, Ngành** |
| 1 | Quản trị học căn bản | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến doanh nghiệp, tổ chức, và những chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức kinh doanh, bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, và kiểm tra | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Viết, vấn đáp | QLCN 2016 |
| 2 | Quản trị marketing | Học phần giới thiệu những triết lý kinh doanh hiện đại để tham gia vào kinh tế thị trường; Cung cấp một số khái niệm về Quản trị Marketing; Giúp người học biết cách phân tích thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu. Từ đó, hiểu và triển khai chiến lược Marketing thông qua 4 công cụ của Marketing mix: Sản phẩm, giá, phân phối, Xúc tiến | 4 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tự luận, câu hỏi ngắn, tình huống | QLCN 2015 |
| 3 | Tối ưu hóa | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về bài toán quy hoạch tuyến tính: người học biết cách đưa những tình huống thực tế về mô hình tuyến tính và sử dụng các phương pháp toán học để giải, đưa ra kết quả tối ưu. Ngoài ra, học phần cung cấp cho người học phương pháp giải một số bài toán có ứng dụng thực tế như: bài toán vận tải, bài toán sản xuất đồng bộ | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tự luận | QLCN 2016 |
| 4 | Quản trị sản xuất 1 | Sản xuất là một trong những chức năng chính của doanh nghiệp, là quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho thị trường. Học phần hệ thống sản xuất trang bị cho người học những kiến thức nền tảng về cách thức vận hành của một số hệ thống sản xuất. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ trong lĩnh vực sản xuất cũng như các kiến thức và kỹ năng về thiết kế quy trình sản xuất, tính toán các thống số trong hệ thống sản xuất, đồng thời hiểu được vai trò và nắm bắt công việc của một người làm công tác quản lý trong hệ thống sản xuất. Đây là môn học thuộc kiến thức ngành, là môn học tiên quyết giúp người học có kiến thức cơ sở để có thể lĩnh hội các kiến thức cao hơn, sâu hơn trong chuyên ngành quản trị sản xuất như: quản trị sản xuất, sản xuất tinh gọn, quản trị chuỗi cung ứng,… | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tự luận | QLCN 2015 |
| 5 | Quản trị dự án công nghiệp | Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên ngành về quản trị dự án, từ những khái niệm cơ bản về dự án, phân loại dự án, vẽ sơ đồ thanh ngang, sơ đồ mạng đến những khái niệm nâng cao như quản trị tiến độ, quản trị chất lượng và quản trị chi phí dự án. Ngoài ra, môn học cũng cung cấp những công cụ quản trị rủi ro dự án nếu có rủi ro xảy ra. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Thảo luận nhóm, quiz, tiểu luận | QLCN  2014 |
| 6 | Quản trị chất lượng | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về chất lượng và quản trị chất lượng. Học phần giới thiệu một số chỉ tiêu và phương pháp đánh giá chất lượng trong tổ chức, đồng thời hướng dẫn sinh viên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật và công cụ để quản lý chất lượng như các công cụ kiểm soát chất lượng bằng thống kê, phương pháp 5S, 6 Sigma. Học phần cung cấp những kiến thức về cách xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO và quản lý chất lượng toàn diện (TQM) trong các doanh nghiệp | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Trắc nghiệm, tình huống, tự luận | QLCN 2015 |
| 8 | Ứng dụng SPSS | Ứng dụng phần mềm SPSS | 1 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tiểu luận | QLCN 2015 |
| 9 | Thống kê trong kinh doanh | Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về thống đê được ứng dụng trong kinh doanh. Các kiến thức bao gồm: hồi quy đơn biến, hồi quy đa biến, dự báo chuỗi thời gian, thống kê ứng dụng trong quản lý chất lượng và ra quyết định trong quản lý. Ngoài ra môn học cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng những phần mềm chuyên dụng để giải quyết các vấn đề liên quan đến thống kê. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Quiz, bài tập nhóm | QLCN 2016 |
| 10 | Quản trị chiến lược | Môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị chiến lược, bao gồm các khái niệm cơ bản về tầm nhìn, sứ mệnh, chiến lược, chiến thuật, môi trường kinh doanh, chiến lượccấp công ty, chiến lược cấp đơn vị kinh doanh, chiến lược cấp chức năng, các chiến lược cạnh tranh, và các chiến lược hỗ trợ. Thông qua đó, người học sẽ có khả năng phân tích, đánh giá được môi trường kinh doanh, xây dựng sứ mệnh, mục tiêu kinh doanh, cũng như phân tích được các chiến lược mà doanh nghiệp sử dụng nhằm cạnh tranh với nhau, và cách vận dụng những công cụ chiến lược để đưa ra định hướng và lựa chọn chiến lược cho các tình huống kinh doanh khác nhau. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tiểu luận | QLCN 2014 |
| 11 | Anh văn thương mại | Môn học củng cố và phát triển kiến thức ngữ pháp, cấu trúc và từ vựng với trọng tâm là xây dựng cấu trúc câu và đoạn văn sử dụng trong giao tiếp kinh doanh và viết thư tín thương mại. Ngoài ra, môn học còn cung cấp từ vựng và những khái niệm được sử dụng trong các sách, báo, tạp chí và các tài liệu chuyên ngành thương mại. Sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng đọc hiểu và nghe hiểu trong môi trường thương mại. Môn học đặc biệt chú trọng đến kỹ năng diễn đạt ý kiến, suy nghĩ, ý tưởng trong môi trường kinh doanh. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Trắc nghiệm + Tự luận | QLCN 2015 |
| 12 | Quản trị ngoại thương | Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ ngoại thương. Các kiến thức cơ bản như các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế chủ yếu, các vấn đề về thuê phương tiện vận tải và giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu sẽ được đề cập một cách có hệ thống, khoa học, đầy đủ và chi tiết. Các kiến thức liên quan đến hợp đồng ngoại thương, cách thức đàm phán hợp đồng, cách thức tổ chức thực hiện hợp đồng ngoại thương cũng như cách thức giải quyết các tình huống phát sinh liên quan đến hoạt động ngoại thương cũng được nghiên cứu. Ngoài ra, sinh viên cũng được thực hành lập bộ chứng từ thanh toán quốc tế và nghiệp vụ hải quan cho hàng hóa xuất khẩu. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tự luận | QLCN 2014 |
| 13 | Thương mại điện tử | Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về thương mại điện tử, cách ứng dụng và triển khai dự án về thương mại điện tử, từ đó có thể áp dụng đưa ra những chiến lược thương mại điện tử phù hợp trong doanh nghiệp, nắm được phương thức triển khai hiệu quả nhất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời đại kỹ thuật số. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | Tự luận | QLCN 2014 |
| 14 | Anh văn thương mại nâng cao | Học phần gồm các đơn vị bài học về các chủ đề khác nhau thuộc lĩnh vực thương mại và quản lý. Trong mỗi bài học, sinh viên được trau dồi và nâng cao kiến thức từ vựng chuyên ngành và các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Ngoài ra, môn học còn chú trọng mở rộng kiến thức về chuyên ngành như: xây dựng thương hiệu, tiếp thị, tài chính – tiền tệ, cải các và đổi mới, các hình thức tổ chức doanh nghiệp v.v… | 2 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | -Trắc nghiệm  - Tự luận | QLCN 2015 |
| 15 | Giao tiếp trong kinh doanh | Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về tâm lý giao tiếp trong kinh doanh hầu ứng xử một cách hữu hiệu với các dạng tâm lý của khách hàng - lãnh đạo - đồng nghiệp và nhân viên thuộc quyền. Sinh viên sẽ được nghiên cứu về lý thuyết các học thuyết lẫn thực hành trong mọi tình huống - trên tinh thần làm việc theo nhóm (Teamwork), thuyết trình trước đám đông - nhằm giúp khả năng tự tin khi tiến hành một cuộc giao tiếp. Từ đó xác định ý thức rõ ràng về nhu cầu tự rèn luyện kỹ thuật - nghệ thuật giao tiếp để chuẩn bị hòa nhập trong môi trường kinh doanh đầy năng động. | 2 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2015 |
| 16 | Kinh tế lượng | Nội dung chủ yếu của học phần là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cách thức thực hiện một nghiên cứu khoa học từ khâu lên kế hoạch, viết đề cương sơ bộ,đề cương chi tiết đến khâu hoàn thành báo cáo nghiên cứu. | 3 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2016 |
| 17 | Kinh tế học đại cương (Quản Lý CN) | Môn Kinh tế học cung cấp cho sinh viên chuyên ngành kinh tế những lý thuyết cơ bản để phân tích hoạt động kinh tế đang diễn ra trong nền kinh tế thị trường dưới góc độ vi mô cũng như vĩ mô. Từ đó, người học sẽ có cái nhìn tổng quát về các hoạt động kinh tế trong thực tiễn của nền kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước. | 4 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận, tình huống | QLCN 2017 |
| 18 | Thực tập tốt nghiệp | Sinh viên đăng k‎ý đề tài và tham gia thực tập tại các công ty dưới sự hướng dẫn của GVHD do Khoa phân công. Học phần giúp sinh viên hiểu biết về cơ cấu tổ chức hoạt động của 1 doanh nghiệp; mô tả được cơ cấu tổ chức của 1 doanh nghiệp cũng như các phòng ban trong doanh nghiệp; biết cách trình bày 1 báo cáo thực tập tốt nghiệp; thực hiện được một báo cáo thực tập tốt nghiệp hoàn chỉnh | 4 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2014 |
| 19 | Quản lý bảo trì và bảo dưỡng CN | Môn học Quản lý bảo trì công nghiệp là môn học chuyên ngành nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến phương thức quản lý bảo trì hiện đại. Qua môn học sinh viên có thể nâng cao khả năng quản lý và nắm bắt các phương thức bảo trì hiện đại từ đó có khả năng tổ chức quá trình bảo trì với hiệu quả cao như phương thức TPM, phân tích các vấn đề sản xuất bảo trì qua đó xây dựng hệ thống bảo trì. Môn học này cũng hỗ trợ sinh viên hình thành ý tưởng khởi nghiệp. | 3 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận, bài tập nhóm | QLCN 2015 |
| 20 | Hệ thống thông tin quản lý (MIS) | Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về công nghệ thông tin, các thành phần và các lọai hệ thống thông tin, từ đó có thể đưa ra những chiến lược ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp trong quản lý doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh trong xu hướng thời đại mới. | 4 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tiểu luận | QLCN 2015 |
| 21 | Nghiên cứu tiếp thị | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức/ kỹ năng về cách thức tiến hành một dự án nghiên cứu tiếp thị: thiết kế, thu thập thông tin, xử lý số liệu, phân tích và diễn giải; qua đó, đưa ra các thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định của nhà quản lý trước các vấn đề trong môi trường kinh doanh.  Hướng dẫn người học cách phân tích dữ liệu qua phần mềm SPSS. | 3 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2015 |
| 22 | Quản trị sản xuất 2 | Sản xuất là một trong những chức năng chính của doanh nghiệp, là quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho thị trường. Quản trị sản xuất có vai trò quan trọng trong quản trị doanh nghiệp, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của doanh nghiệp thông qua chi phí sản xuất, chất lượng sản phẩm và thời gian giao hàng.  Học phần quản trị sản xuất trang bị cho người học những kiến thức nền tảng về công tác quản trị sản xuất và điều hành trong doanh nghiệp. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ trong lĩnh vực sản xuất cũng như các kiến thức và kỹ năng về dự báo nhu cầu sản xuất, hoạch định công suất nhà máy, định vị doanh nghiệp, bố trí mặt bằng, hoạch định tổng hợp, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, quản lý hàng tồn kho, điều độ sản xuất. Đây là môn học thuộc kiến thức ngành, giúp người học nắm vững lý thuyết và vận dụng được trong thực tiễn tại các doanh nghiệp sản xuất và cung cấp dịch vụ. | 3 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2015 |
| 23 | Khóa luận tốt nghiệp QLCN và Thi TN | Học phần này giúp hệ thống lại/ nâng cao những kiến thức đã học trong chương trình. | 10 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Khoá luận/ tự luận | QLCN 2015 |
| 25 | Luật kinh tế | Môn học Luật kinh doanh từng bước cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng về triết lý, bản chất, vai trò và chức năng của pháp luật kinh tế đối với môi trường kinh doanh. Môn học này cũng sẽ giúp cho người học nhận diện được mối quan hệ mật thiết giữa luật và kinh tế học. Theo đó, luật pháp được được coi là một yếu tố tạo nên chi phí kinh doanh. Với chủ đích tạo một môi trường học tập từ những gì đang diễn ra trong cuộc sống hàng ngày, môn học Luật kinh doanh với một tập hợp các tình huống có thật sẽ cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng về các triết lý của pháp luật nói chung và luật kinh tế nói riêng. Các học thuyết này bao gồm học thuyết về quyền sở hữu; học thuyết về quyền tự do kinh doanh; lý thuyết về cạnh tranh; thuyết chi phí giao dịch; học thuyết pháp nhân và tính chịu trách nhiệm hữu hạn; lý thuyết về uỷ quyền- tác nghiệp; học thuyết về tự do khế ước; học thuyết về điều chỉnh thông tin bất cân xứng và quản lý rủi ro; học thuyết về lẽ công bằng… | 3 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2016 |
| 26 | Kinh doanh quốc tế | Học phần trình bày những vấn đề lý luận cơ bản về kinh doanh quốc tế như: Đại cương về kinh doanh quốc tế; các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh quốc tế; các chiến lược, chính sách và các mặt của hoạt động kinh doanh quốc tế; và những vấn đề nhà quản trị phải đối mặt trong môi trường toàn cầu hóa. Các kiến thức được cung cấp một cách đầy đủ, khoa học, có hệ thống và cập nhật nhằm đáp ứng được những thay đổi từng ngày của hoạt động kinh doanh quốc tế toàn cầu. | 2 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tiểu luận | QLCN 2015 |
| 27 | Quản trị công nghệ | Môn học quản trị công nghệ cung cấp các kiến thức cơ sở để giúp sinh viên ứng dụng được khoa học quản trị vào lĩnh vực khai thác, sử dụng công nghệ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả cao. Quản trị công nghệ có vai trò thúc đẩy đầu tư phát triển công nghệ của doanh nghiệp, tạo ra vũ khí cạnh tranh mạnh mẽ nhất trong nền kinh tế thị trường hiện nay và nó tạo nền tảng cho sự tăng trưởng kinh tế của doanh nghiệp.  Học phần Quản trị công nghệ trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công nghệ và kiến thức kỹ năng quản trị công nghệ trong doanh nghiệp công nghiệp.  Học phần quản trị công nghệ giúp cho học viên có được những kiến thức và kỹ năng cơ bản để phân tích đánh giá được năng lực công nghệ, qua đó mà lựa chọn, chuyển giao được công nghệ thích hợp phục vụ cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả cao.  Học phần quản trị công nghệ còn trang bị kiến thức, phương pháp luận về công tác quản lý công nghệ phục vụ cho chiến lược đầu tư đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp. | 3 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận, vấn đáp | QLCN 2016 |
| 28 | Phương pháp nghiên cứu khoa học kinh tế | Nội dung chủ yếu của học phần là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cách thức thực hiện một nghiên cứu khoa học từ khâu lên kế hoạch, viết đề cương sơ bộ,đề cương chi tiết đến khâu hoàn thành báo cáo nghiên cứu. | 2 | 15/1/2018 – 19/5/2018 | Tự luận | QLCN 2016 |